

Ngày 30/09/2025	2,300 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	0%	0%

	Q3/25	
ROE	-3.9%	+/- YoY ▲ 2.9%

	Q3/25		
DT thuần	96.9	QoQ	YoY
		▼ 3.00	▼ 30.1
		▼ 3.0%	▼ 23.7%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	308	YoY
		▼ 101
		▼ 24.7%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	7.78	QoQ	YoY
		▼ 1.12	▼ 4.92
		▼ 12.6%	▼ 38.8%
	tỷ VNĐ		

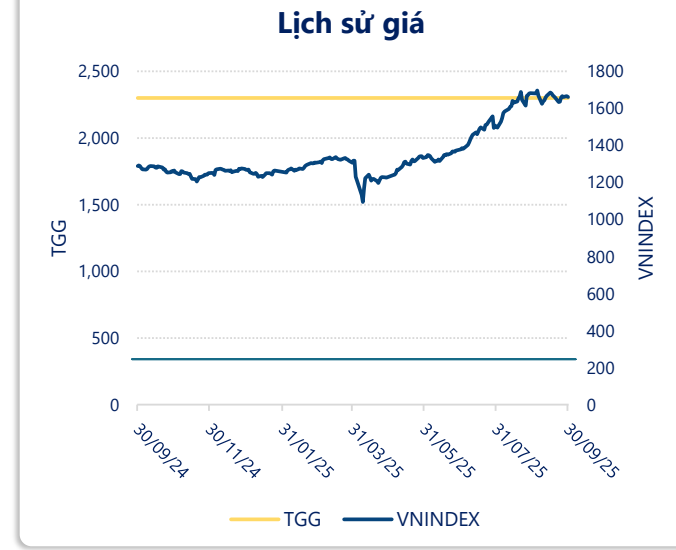
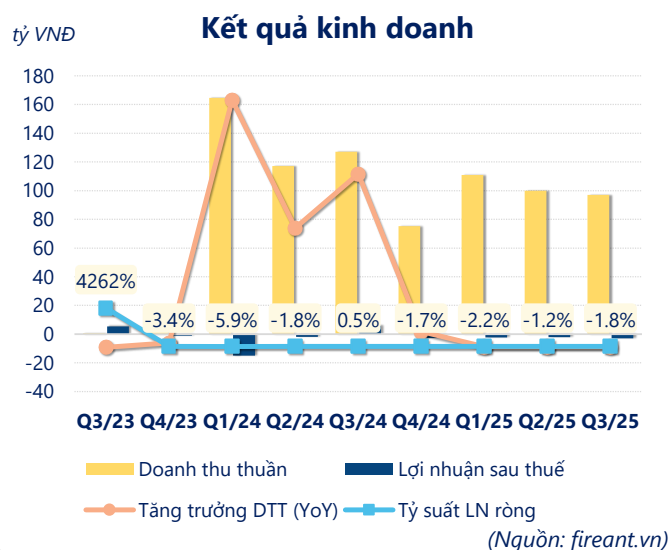
	9T 2025	
LN gộp	26.8	YoY
		▼ 9.50
		▼ 26.1%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	-2.59	QoQ	YoY
		▼ 0.37	▼ 9.06
		▼ 16.5%	▼ 140%
	tỷ VNĐ		

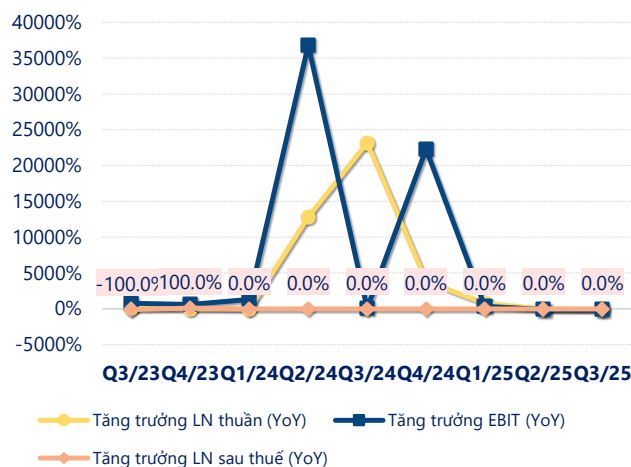
	9T 2025	
LN thuần	-9.21	YoY
		▲ 0.47
		▲ 4.8%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	-2.88	QoQ	YoY
		▼ 0.70	▼ 8.62
		▼ 32.0%	▼ 150%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	-7.40	YoY
		▲ 3.70
		▲ 33.3%
	tỷ VNĐ	

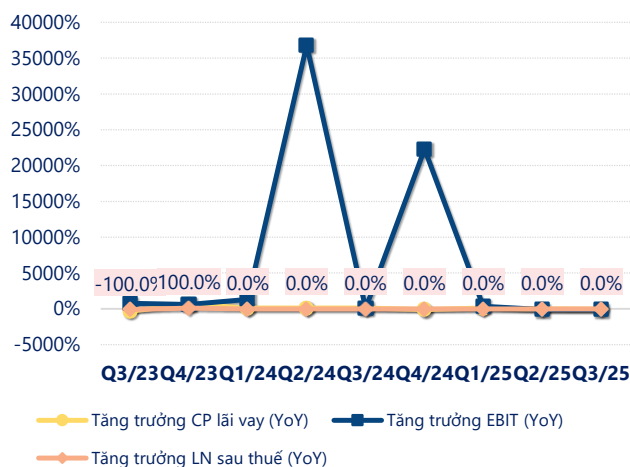


Tăng trưởng lợi nhuận



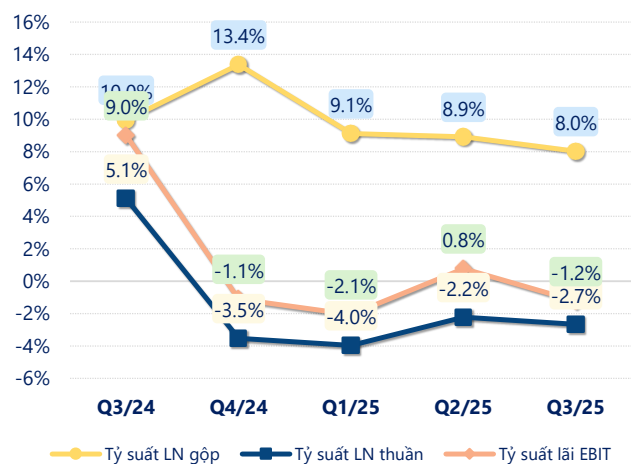
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



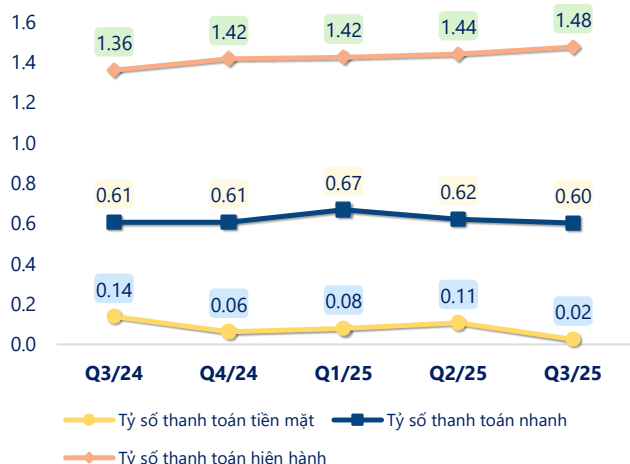
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



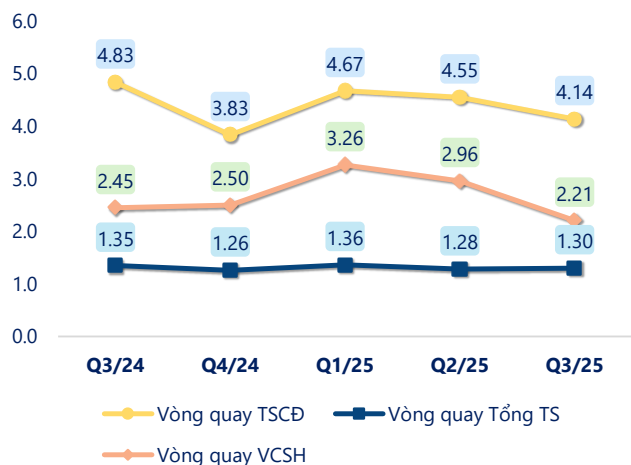
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



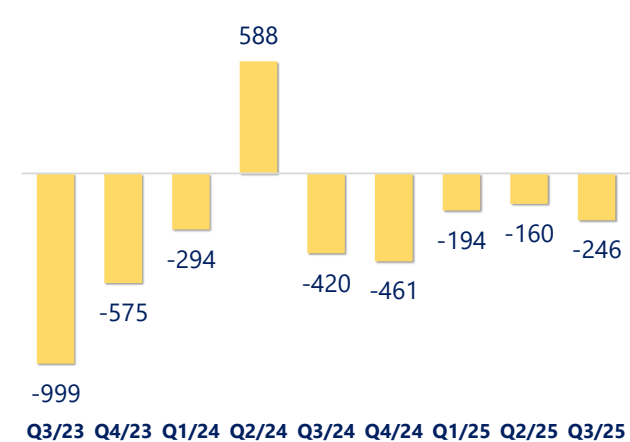
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	96.9	127	-23.7%	308	409	-24.7%
Giá vốn hàng bán	89.2	114	-21.8%	281	373	-24.6%
Lợi nhuận gộp	7.78	12.7	-38.8%	26.8	36.3	-26.1%
Doanh thu HĐTC	0.46	0.01	4544%	1.19	0.34	251%
Chi phí TC	1.41	4.50	-68.7%	4.18	7.30	-42.7%
Chi phí lãi vay	1.41	4.50	-68.7%	4.18	7.30	-42.7%
LN trong công ty LKLD	0.03	0.06	-45.7%	0.17	0.16	8.8%
Chi phí bán hàng	6.38	7.93	-19.5%	20.7	21.6	-4.2%
Chi phí QLDN	3.07	-6.18	150%	12.5	17.6	-28.7%
LN thuần từ HĐKD	-2.59	6.47	-140%	-9.21	-9.68	4.8%
Lợi nhuận khác	-0.02	0.46	-105%	2.33	0.23	929%
LN trước thuế	-2.61	6.93	-138%	-6.88	-9.45	27.2%
Lợi nhuận sau thuế	-2.88	5.74	-150%	-7.40	-11.1	33.3%
LNST của CĐ cty mẹ	-1.72	0.62	-378%	-5.43	-11.3	52.0%

(Nguồn: fireant.vn)

